

Bản án số: 21/2025/HSST
Ngày: 22/7/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bạch Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Tú Anh, bà Trần Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thẩm tra viên chính.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Triệu Hoàng Lan Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 201/2025/TLST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phùng Phương N, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Tổ 5, phường L, quận H, thành phố H (nay là tổ 5, phường V, thành phố H; Nơi cư trú: Tổ 6, phường L, quận H, thành phố H (nay là tổ 6, phường V, thành phố H); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Văn D và bà: Nguyễn Thị Minh P; Vợ là Trương Thu H; Có 02 con (lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2023).

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 000000420 lập ngày 02/04/2025 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ tạm giam từ ngày 24/3/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Hoàng Anh T, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 22, phường L, quận H, thành phố H (nay là tổ 22, phường V, thành phố H); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà: Hoàng Thị Hoài N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 000000419 lập ngày 02/4/2025 tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 24/3/2025, tại khu vực trước số 189 phố G, phường C, quận Đ, H, tổ công tác Công an phường C phát hiện Nguyễn Hoàng Anh T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Hoàng Anh T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 hộp giấy màu vàng, kích thước khoảng

10x11x05cm, bên trong có 01 hộp giấy màu đỏ, kích thước khoảng 10x10x03cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 05x08cm chứa thảo mộc khô nghi là ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1963/KL-KTHS ngày 02/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

“Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong là Cần sa, khối lượng 2,099 gam”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. T khai số ma túy trên T đang mang bán cho khách giúp Phùng Phương N. Cơ quan công an tiến hành dẫn giải T đi chỉ nơi nhận ma túy của Phùng Phương N tại trước số 37 T, phường T, quận H. Cơ quan công an đã phát hiện Phùng Phương N nên đã đưa N về trụ sở công an phường để làm việc.

Tại công an phường C, Phùng Phương N đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. N khai: Ngày 17/3/2025, N lên mạng xã hội Telegram và mua của một người không quen biết 50 gam Cần sa với giá 4.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, N nhận ma túy tại khu vực trước số 60 phố Thanh Đàm, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, Hà Nội từ một người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 24/3/2024, N nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook mang tên “Đặng Duy A” hỏi mua 500.000 đồng ma túy Cần sa. N báo giá 02 gam ma túy Cần sa giá 500.000 đồng và tiền công ship là 70.000 đồng. Người này đồng ý và hẹn N giao ma túy đến khu vực trước cửa hàng Katinat địa chỉ số 187 phố G, phường C, quận Đ, H. Sau đó, N nhắn tin cho Nguyễn Hoàng Anh T để bảo T đi giao ma túy cho khách. N nói T thu tiền của khách 570.000 đồng (trong đó 500.000 đồng là tiền bán ma túy của N còn 70.000 đồng là tiền công ship của T). Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe máy Honda Wave, màu xanh trắng mang biển kiểm soát 29Y7 - 208.80 đến chỗ N làm tại địa chỉ số 37 T, phường T, quận H, H để lấy ma túy. Tại đây, N đưa cho T 01 hộp giấy màu vàng, kích thước khoảng 10x11x5cm bên trong có chứa ma túy cần sa. T nhận ma túy và cất vào trong cốp xe máy rồi điều khiển xe đến địa điểm giao ma túy cho khách. Khi T đang dừng đỗ xe chờ khách tại khu vực trước số 189 phố G thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Số ma túy còn lại, N khai đã sử dụng hết. Do đó, khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T, Cơ quan điều tra không thu giữ được gì.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy của N, N chỉ biết sử dụng tài khoản Facebook “Đặng Duy A”. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử nhưng không xác định được thông tin tài khoản trên. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Ngoài số ma túy bị thu giữ, Cơ quan Công an còn thu giữ của Nguyễn Hoàng Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đen, 01 xe máy Honda Wave màu xanh trắng mang biển kiểm soát 29Y7 - 208.80; Thu giữ của Phùng Phương N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh trắng mang biển kiểm soát 29Y7 - 208.80 thu giữ của Nguyễn Hoàng Anh T, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên là ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1973, trú tại tổ 22 L, phường M,

quận H, H - là bố của T). Khi cho T mượn xe, ông Tiện không biết việc T đi bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho ông Tiện.

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKSĐĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố các bị cáo Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T khai nhận hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hà Nội giữ quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng chung khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Phùng Phương N mức án từ 36 đến 40 tháng tù; Xử phạt Nguyễn Hoàng Anh T 30 đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 2,099 gam Cần sa; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đen 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng vì liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua xét hỏi, các bị cáo Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với các lời khai bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 24/3/2025, tại khu vực trước số 189 phố G, phường C, quận Đ, Hà Nội, tổ công tác Công an phường C bắt quả tang Nguyễn Hoàng Anh T có hành vi cất trữ 2,099 gam Cần sa, mục đích để bán trái phép. Nguồn gốc số ma túy này là của Phùng Phương N đưa cho T để mang đi bán cho khách của N. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là độc dược, là chất gây nghiện, nó không chỉ làm suy kiệt kinh tế, tan vỡ hạnh phúc gia đình, di hại cho thế hệ tương lai và là nguyên nhân nảy sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T là người đã trưởng thành, có sự hiểu biết về tác hại của ma túy, song do hám lợi nên bị cáo đã có hành

vi mua bán một lượng ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi của các bị cáo còn xâm phạm trực tiếp tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và làm gia tăng tệ nạn về ma túy. Như vậy, đối với các bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm nói chung.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo N vai trò chính, bị cáo tàng trữ một lượng ma túy để bán kiếm lời; bị cáo T là người ship ma túy cho N mục đích kiếm lời nên xác định T vai trò đồng phạm giúp sức. Mức án áp dụng đối với bị cáo N cao hơn bị cáo T.

Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình: Thái độ khai báo thành khẩn; Ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo N đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 khoản Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đen đã quan sử dụng của Nguyễn Hoàng Anh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng đã qua sử dụng của Phùng Phương N do liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số ma túy bị thu giữ cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và cùng với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Phương N và Nguyễn Hoàng Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng chung khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phùng Phương N 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2025.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Anh T 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2025.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong có chữ kí của đối tượng Nguyễn Hoàng Anh T, giám định viên Trương Trọng V, người chứng kiến Nguyễn Văn H, cán bộ Công an phường Đặng H cùng hình dấu của Công an phường; Tịch thu sung

quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu trắng đều đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát (Phòng PC 04) - Công an thành phố Hà Nội. Sau sẽ được xử lý tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2, thành phố Hà Nội.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2 - Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Bạch Phượng